

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT THEO TIÊU CHÍ ĐẠT/KHÔNG ĐẠT

1. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Giải pháp cung ứng vật tư, vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính: - Xi măng. - Cát các loại. - Đá các loại. - Thép các loại. - Cống D1000. - Carboncor Asphalt. - Rọ đá - Vải địa kỹ thuật...	a) Nhà thầu phải chứng minh các nội dung sau: - Nhà thầu cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu của E-HSMT. Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này. - Bản scan Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp. - Trường hợp liên danh dự thầu thì từng thành viên trong liên danh có văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư, vật liệu như trên theo nội dung công việc được phân công trong thỏa thuận liên danh; Hoặc các bên thống nhất giao cho một thành viên trong liên danh thực hiện ký văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp đầy đủ các loại vật tư, vật liệu chính theo yêu cầu dành riêng cho gói thầu này.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
1.2. Nêu rõ nguồn vật tư cung cấp cho công trình, phương án vận chuyển đến chân công trình.	a) Có nêu rõ nguồn vật tư cung cấp và cam kết của nhà thầu về việc đảm bảo sử dụng đúng nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt mà nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu và đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
1.3. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu	a) Có thuyết minh các khu vực tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ vị trí các khu vực theo yêu cầu, hợp lý, phù hợp với điều kiện	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
cầu các nội dung sau: 1) Văn phòng ban chỉ huy công trình. 2) Lán trại công nhân. 3) Phòng thí nghiệm hiện trường. 4) Kho bãi tập kết vật tư, vật liệu. 5) Vị trí tập kết thiết bị thi công. 6) Bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước. 7) Bố trí công trình tạm phục vụ thi công (tại các vị trí xây dựng cầu, cống). (kèm theo bản vẽ bố trí đầy đủ vị trí các khu vực trên).	biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và kèm theo bản vẽ bố trí đầy đủ vị trí các khu vực trên, phù hợp với thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường. Trường hợp liên danh dự thầu thì nhà thầu cũng phải thể hiện rõ công tác tổ chức mặt bằng công trường của từng thành viên theo yêu cầu như trên (tương ứng với công việc đảm nhận trong liên danh).	
	b) Không thuộc trường hợp a) nêu trên.	Không đạt
1.4. Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường hợp lý kèm theo thuyết minh sơ đồ, nêu rõ và đầy đủ trách nhiệm chi tiết của từng bộ phận trong sơ đồ.	a) Có Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận theo sơ đồ và hợp lý. Trường hợp liên danh dự thầu thì nhà thầu cũng phải thể hiện rõ sơ đồ hệ thống tổ chức tại công trường của từng thành viên theo yêu cầu như trên. Đồng thời nhà thầu cũng phải nêu rõ giải pháp phối hợp giữa các thành viên liên danh trong quá trình tổ chức thi công trên công trường phù hợp với nội dung phân công công việc theo thỏa thuận liên danh.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mô tả biện pháp thi công các công tác của các hạng mục công trình theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, phù hợp với hiện trạng công trình và đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt.	a) Có thuyết minh biện pháp thi công các công tác của các hạng mục công trình (theo mẫu số 01B Chương IV) theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, phù hợp với hiện trạng công trình và đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày kể từ ngày khởi công.	a) Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày kể từ ngày khởi công.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
3.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	a) Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
3.3. Biểu đồ bố trí nhân lực hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	a) Có biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công và đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
3.4. Biểu đồ bố trí vật tư, vật liệu chính hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-	a) Có biểu đồ bố trí vật tư, vật liệu chính hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (đầy đủ theo danh mục quy định tại khoản 1.1. nội dung yêu cầu đáp ứng về vật tư, vật liệu chính của mục 3:	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
HSMT.	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật).	
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
3.5. Biểu đồ bố trí máy móc, thiết bị chủ yếu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	a) Có biểu đồ bố trí máy móc, thiết bị chủ yếu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (đầy đủ theo danh mục thiết bị quy định tại Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm).	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
3.6. Tính phù hợp: a) Giữa biểu đồ bố trí máy móc, thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa biểu đồ bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa biểu đồ bố trí vật tư, vật liệu và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c).	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1 Sơ đồ, thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng.	a) Đề xuất phải có sơ đồ thể hiện, thuyết minh sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng; Đồng thời nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản thi công các công việc đảm bảo chất lượng, tuân thủ yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm	a) Có biện pháp bảo đảm chất lượng trong các	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
chất lượng trong các công tác thi công.	công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	a) Có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
4.4. Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng có áp dụng các căn cứ pháp lý và các tiêu chuẩn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	a) Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng có áp dụng các căn cứ pháp lý và các tiêu chuẩn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2, 4.3 và 4.4 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. An toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Hiểu biết pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động.	a) Thuyết minh việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn lao động, tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động trong doanh nghiệp theo quy định hiện hành; Có cam kết bằng văn bản việc xử lý vi phạm và bồi thường trường hợp do lỗi của nhà thầu thi công xây dựng để xảy ra mất an toàn lao động.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
5.2. Kế hoạch tổng hợp	a) Đề xuất phải có kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo quy định. Thể hiện đầy đủ, chi	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
về an toàn lao động.	tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
5.3. Biện pháp nhận biết, đánh giá, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, có hại tại công trường; biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
5.4. Biện pháp đảm bảo an toàn cho người làm việc trên công trường, người ở khu vực lân cận, bảo vệ các công trình hiện hữu trong và lân cận khu vực thi công xây dựng.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2, 5.3, 5.4 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Phòng cháy, chữa cháy:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Hiểu biết quy định pháp luật hiện hành, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Có cam kết bằng văn bản việc xử lý vi phạm và bồi thường trường hợp do lỗi của nhà thầu thi công xây dựng để xảy ra cháy, nổ.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
6.2. Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
chống cháy nổ cụ thể, nêu rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của cá nhân, tập thể; thuyết minh các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ.	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
6.3. Biện pháp phối hợp cùng với đơn vị phòng cháy, chữa cháy rừng của chủ đầu tư trong trường hợp có sự cố xảy ra cháy trong quá trình thi công.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2, 6.3 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo vệ môi trường , cảnh quan :

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Hiểu biết quy định pháp luật hiện hành, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường; Có cam kết bằng văn bản việc xử lý vi phạm và bồi thường trường hợp do lỗi của nhà thầu thi công xây dựng làm ảnh hưởng xấu đến môi trường, hư hỏng cây xanh trong khu vực xung quanh.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
7.2. Biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường trong thời gian thi công xây dựng: Thuyết minh	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
biện pháp giảm thiểu; kiểm soát, xử lý tiếng ồn, bụi và khói, độ rung, nước thải và rác thải sinh hoạt, nước thải và rác thải xây dựng, chất thải rắn và chất thải nguy hại, ...		
7.3. Biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình thi công có ảnh hưởng đến môi trường cây xanh trong vườn quốc gia.	a) Thể hiện đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2, 7.3 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 12 tháng.	a) Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	b) Không đáp ứng theo yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là không đạt.	Không đạt

9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số	a) Nhà thầu không vi phạm quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và kèm theo bản cam kết của nhà thầu.	Đạt
	b) Nhà thầu không có cam kết đầy đủ, đúng theo yêu cầu hoặc	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
214/2025/NĐ-CP.	- Nhà thầu có cam kết nhưng thực tế nhà thầu đã có vi phạm các quy định nêu trên và bị chủ đầu tư phát hiện. Trong trường hợp này ngoài nội dung trên của nhà thầu không đáp ứng nhà thầu còn bị đánh giá là có hành vi kê khai không trung thực và sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là không đạt.	Không đạt